TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HSST
Ngày: 22/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang và ông Nguyễn Đức Thắng.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Đinh Thị Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Đạt, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2022/QĐXXST-HS ngày 06/7/2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 47 ngày 19/7/2022, đối với bị cáo **Vũ Văn T** , sinh năm 1983. Giới tính: Nam. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 3/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Họ và tên bố: Vũ Văn X. Họ và tên mẹ: Đỗ Thị T1. Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2002/HSST ngày 19/9/2002, Vũ Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù tù về tội Cố ý gây thương tích và 06 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Ngày 12/6/2002, T thi hành xong phần án phí của bản án; bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án. Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2011/HSST ngày 23/11/2011, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt Vũ Văn T 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 16/01/2012 T chấp hành xong án phí, ngày 24/5/2012, T chấp hành xong hình phạt tù. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương từ ngày 05/6/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Lê Văn Th, sinh năm 1982;

2. Anh Trần Đức H, sinh năm 1986;

3. Bà Phạm Thị H1, sinh năm

4. Anh Chử Văn U, sinh năm 1964;

5. Anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1969;

Đều cư trú: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/01/2022, Vũ Văn T đi nhờ xe ô tô Container của một người không quen biết từ khu vực G, huyện K, tỉnh Hải Dương đến khu vực chân cầu vượt thuộc phường Q, quận H, thành phố Hải Phòng mua của một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 01 gói ma túy đá với giá 170.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau đó, T cất giấu túi ma túy vừa mua được vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi xe ô tô khách về nhà. Trưa ngày 25/01/2022, T mặc chiếc áo hôm trước có cất giấu ma túy đến nhà anh Lê Văn A, sinh năm 1982 ở thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương ăn cơm cúng ông Công ông Táo cùng với anh A, anh Trần Đức H, sinh năm 1986, ông Chử Văn U, sinh năm 1964 và ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1969, đều ở thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn cơm xong thì ông U và ông H2 về, anh A đi chợ bán cây cảnh, T và anh H ở lại nhà anh A. Hồi 13 giờ 50 phút cùng ngày, T và anh H đi vào phòng ngủ của gia đình anh A, anh H định nằm ngủ, còn T chuẩn bị bỏ ma túy ra để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã Kim Anh đến nhà anh A kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi áo ngực bên trái T đang mặc 01 túi nilon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, T khai đó là ma túy đá T cất giấu mục đích để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 211/KLGĐ-PC09 ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có khối lượng 0,229 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định gồm 0,173 gam Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Quá trình điều tra, bị cáo T đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu liên quan đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 23/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Tàng

trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/6/2022.

Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,173 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn T phải chịu án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 13 giờ 50 phút ngày 25/01/2022, tại nhà ở của anh Lê Văn A, sinh năm 1982 ở thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong túi áo ngực bên trái đang mặc 0,229 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác thuộc Công an xã Kim Anh, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương kiểm tra phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3] *Về định khung:* Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa; căn cứ kết luận giám định số 211/KLGĐ-PC09 ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi nilon được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định có khối lượng 0,229 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Mục đích bị cáo Vũ Văn T tàng trữ ma túy để sử dụng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở xác định: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Vũ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang, bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị Tòa án kết án, mặc dù đã được xóa án tích theo quy định nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung quỹ Nhà nước, xét hoàn cảnh bị cáo không có tài sản, không có việc làm và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xác định mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định được chứa bên trong 01(Một) phong bì số 211/KLGĐ-PC09 có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 vỏ túi nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn T bị kết án, nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

* Đối với người bán chất ma tuý cho Vũ Văn T , tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 05/6/2022.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,173gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định, được niêm phong trong phong bì số 211/KLGĐ-PC09 có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành).

4/ Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THAHS – Công an huyện Kim Thành;
- Cơ quan THSHS – Công an tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Văn Trung